

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 28/03/2023

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO PHONG, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Đức Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quốc Kỳ và ông Nguyễn Văn Nam.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đặng Thành Đạt – Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong tham gia phiên toà: Ông Bùi Mạnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2023/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/HSST- QĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/HSST- QĐ ngày 03 tháng 03 năm 2023, đối với:

1. Bị cáo: **Nguyễn Việt A** - Sinh ngày: 03/12/2003. Giới tính: Nam. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Phố Bằng, xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông Nguyễn Xuân Bộ, Sinh năm: 1971 và con bà Tạ Thị Hà, Sinh năm: 1977. Chưa có vợ con. Gia đình có hai A em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo Nguyễn Việt A đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. A **Đỗ Văn T**, sinh năm 1999. Hộ khẩu thường trú: Xã Đại Tập, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Hiện đang tạm trú tại: Xóm Hạnh Phúc, xã Thịnh Minh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt có lý do)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị **Tạ Thị Hà** - Sinh năm 1977. Nơi cư trú: Xóm Bả, xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. (vắng mặt có lý do)

2. A Nguyễn Xuân Bộ - Sinh năm: 1971. Nơi cư trú: Phố Bằng, xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Chị Nguyễn Thị Hạnh - sinh năm 1972. Nơi cư trú: Tổ 19, Phường Tân Thịnh. Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. (vắng mặt có lý do)

2. A Nguyễn Văn Hà - sinh năm 2003. Cư trú tại: Phố Bằng, xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Việt A (SN: 2003, trú tại xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình) có bạn gái là Bùi Hương Thơm (SN: 2003, trú tại xã Hợp Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình) làm công nhân tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dũng Thắng - Hòa Bình có địa chỉ tại: phố Bằng, xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Khi biết được A Đỗ Văn T (SN: 1999, HKTT tại : xã Đại Tập, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, tạm trú tại: xã Thịnh Minh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình) là công nhân tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dũng Thắng - Hòa Bình có quan hệ tình cảm với Bùi Hương Thơm. Vào các ngày 15 – 16/8/2022 Nguyễn Việt A đã sử dụng tài khoản Facebook mang tên “Nguyen Viet A” nhắn tin qua ứng dụng Messenger đến tài khoản Facebook “Đỗ Văn T” là tài khoản của A Đỗ Văn T với nội dung thách thức, đe dọa A T. Đến ngày 02/9/2022, A T mới đăng nhập vào tài khoản Facebook “Đỗ Văn T” và đọc được tin nhắn của Nguyễn Việt A, chiều cùng ngày Nguyễn Việt A cùng bạn là Nguyễn Văn Hà (SN : 2003, trú tại: phố Bằng, xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình) đi chơi từ thành phố Hòa Bình về, Việt A có nhắn tin trả lời A T và hẹn gặp nhau tại khu vực cầu Bằng, xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình để giải quyết mâu thuẫn. Sau đó Nguyễn Việt A điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn Hà về nhà mình để Hà đứng chờ ở ngoài còn Việt A vào nhà một lúc rồi quay ra tiếp tục chờ Hà đi đến điểm hẹn. Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 02/9/2022, khi đi đến cầu Bằng, xã Tây Phong, huyện Cao Phong, thấy A Đỗ Văn T đang đứng ở trước cổng Công ty trách nhiệm hữu hạn Dũng Thắng Hòa Bình, Việt A tiến tới khoác vai A T thì bị A T đẩy ra, Nguyễn Việt A liền rút gậy ba khúc bằng kim loại từ túi đeo trước ngực và tiến đến đánh A T nhưng không trúng. Bị đánh, A T chạy vào phía trong công ty còn Việt A vẫn đứng lại ở đầu ngõ. A T lấy

chiếc điều cày để trước cửa phòng ngủ của công ty quay lại tấn công Nguyễn Việt A nhưng không trúng. Cùng lúc này Nguyễn Việt A dùng gậy ba khúc đánh lại làm điều bị rơi và A T bị ngã, Nguyễn Việt A tiếp tục dùng gậy kim loại tấn công, A T giờ tay trái lên đỡ thì bị đánh trúng vùng khuỷu tay. Bị đau A T vùng dậy bỏ chạy, Nguyễn Việt A đuổi theo nhưng không kịp đồng thời được mọi người can ngăn nên quay ra điều khiển xe máy chở Nguyễn Văn Hà đi về nhà mình. A T sau đó được đưa đến Trung tâm y tế huyện Cao Phong sơ cứu sau đó đến điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình.

Ngày 07/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Phong đã tiến hành trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình giám định thương tích, đối với A Đỗ Văn T. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 182/TgT ngày 13/09/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: Dấu hiệu chính thông qua giám định: Vỡ lồi cầu trong xương cánh tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 25% (*Hai mươi lăm phần trăm*).

Cáo trạng số: 03/CT- VKSCP ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong đã truy tố Nguyễn Việt A về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Việt A đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của bản thân; Phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và trA luận: Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134, điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Áp dụng nghị quyết số 02/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt A mức án 24 – 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Án định thời gian theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường về tổn thất tinh thần, chi phí nằm viện và tiền thuốc men với tổng số tiền: 45.000.000đ (*Bốn mươi lăm triệu đồng*). Gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ, bị hại không có yêu cầu gì thêm. Đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Đối với 01 phong bì dán kín bên ngoài có dấu tròn đỏ của Công an huyện Cao Phong, bên

trong có 01 USB màu đen nhãn hiệu Kingston, Viện kiểm sát xét thấy đây là dữ liệu điện tử chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Việt A nên cần bảo lưu theo hồ sơ của vụ án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tra tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình; Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa ngày 3/3/2023 bị hại vắng mặt không lý do. Nên HĐXX quyết định hoãn phiên tòa và ấn định thời gian xét xử vào ngày 28/3/2023 là đúng quy định tố tụng. Tại phiên tòa 28/3/2023 bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và những người này đều có đơn xin xét xử vắng mặt. HĐXX xét thấy việc vắng mặt của những người trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan vụ án. Căn cứ đề nghị tiếp tục xét xử vụ án của đại diện viện kiểm sát và căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng là đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định:

Do khúc mắc ghen tuông trong vấn đề tình cảm nam nữ. Bị cáo đã nhắn tin cho A Đỗ Văn T với nội dung hẹn gặp A T tại khu vực cầu Bằng, xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình để giải quyết mâu thuẫn. Ngày 02/9/2022 bị cáo nhận được tin nhắn phản hồi từ A T, đến 17 giờ 15 phút cùng ngày bị cáo đến khu vực cầu Bằng thấy A T đang đứng, bị cáo tiến tới khoác vai A T thì bị A T đẩy ra, hai bên xô xát với nhau. Bị cáo dùng gậy ba khúc đánh, A T giơ tay trái lên đỡ thì bị đánh trúng vùng khuỷu tay. Bị cáo được mọi người can ngăn nên quay ra đi về. A T được đưa đến Trung tâm y tế huyện Cao Phong sơ cứu sau đó đến điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình. Hậu quả A T bị thương, tổn hại 25% (*Hai mươi lăm phần trăm*) sức khỏe.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai người làm chứng, kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bản thân. Bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm đánh trúng khuỷu tay của A T làm tổn hại 25% sức khỏe của A T. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Bị cáo tích cực vận động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Bị hại cũng có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn Tiến được tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng; Ông ngoại là Tạ Hồng Vinh đã tham gia kháng chiến và được ghi dA Người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự áp dụng cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt: Xét thấy, trước lần phạm tội này bị cáo chưa vi phạm pháp luật, Bị cáo tuổi trẻ bồng bột, suy nghĩ thiếu chín chắn và hành động bột phát. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 khoản 2 điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng. Nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện được rèn luyện, cải tạo tại địa phương nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng

án treo, giao về chính quyền địa phương phối hợp cùng gia đình theo dõi, giám sát cũng đủ tính răn đe, giáo dục.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa gia đình bị cáo và bị hại; Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại về tổn thất tinh thần, viện phí và chi phí thuốc men với tổng số tiền: 45.000.000đ (*Bốn mươi lăm triệu đồng*). Bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có ý kiến gì thêm. Nên HĐXX không xem xét.

[8] Về vật chứng: đối với 01 (một) điều cày bằng tre màu đen dài 66cm, miệng điều có đường kính 05cm, nõ điều bằng gỗ màu đỏ cách đầu hút 49cm. 01 (một) gậy rút ba khúc bằng kim loại màu vàng, chiều dài gậy rút tối đa dài 64cm, rút gọn vào dài 24cm, khúc tay cầm bằng kim loại bọc cao su màu đen dài 24cm, đường kính dài 2,5cm; khúc giữa màu vàng dài 20cm, rộng 2cm; khúc cuối màu vàng dài 20cm, rộng 1cm. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 phong bì dán kín bên ngoài có dấu tròn đỏ của Công an huyện Cao Phong, bên trong có 01 USB màu đen nhãn hiệu Kingston, đây là dữ liệu điện tử chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Việt A nên cần bảo lưu theo hồ sơ của vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội dA tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Việt A phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

2. Áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134. Điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Việt A 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) miếng sành bằng tre màu đen dài 66cm, miệng miếng có đường kính 05cm, nõ miếng bằng gỗ màu đỏ cách đầu hót 49cm. 01 (một) gậy rút ba khúc bằng kim loại màu vàng, chiều dài gậy rút tối đa dài 64cm, rút gọn vào dài 24cm, khúc tay cầm bằng kim loại bọc cao su màu đen dài 24cm, đường kính dài 2,5cm; khúc giữa màu vàng dài 20cm, rộng 2cm; khúc cuối màu vàng dài 20cm, rộng 1cm.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 06/BB-GNVC ngày 09/01/2023 giữa Công an huyện Cao Phong với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo Nguyễn Việt A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa